

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 625/2024/TLST-HNGĐ ngày 10/9/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Thu Hà**, sinh năm 1976; HKTT và nơi ở: Số 12 ngõ 294 phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.
- **Anh Nguyễn Anh Tuấn**, sinh năm 1975; HKTT và nơi ở: Số 21 ngõ 98 phố Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/6/2000 tại Ủy ban nhân dân phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 130, quyển số 1). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/9/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Phương Linh, sinh ngày 6/11/2000 và cháu Nguyễn Tuấn Khôi, sinh ngày 22/5/2005.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Hà tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Phương Linh, sinh ngày 6/11/2000 và cháu Nguyễn Tuấn Khôi, sinh ngày 22/5/2005. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hà và anh Nguyễn Anh Tuấn tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Hà tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0030505 ngày 10/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

Đặng Thu Phương